

CHUYÊN ĐỀ 2 TRỌNG ÂM – STRESS

I. Định nghĩa về trọng âm

Tiếng Anh là ngôn ngữ đa âm tiết. Những từ có hai âm tiết trở lên luôn có một âm tiết phát âm khác biệt hẳn so với những âm tiết còn lại về độ dài, độ lớn và độ cao. Âm tiết nào được phát âm to hơn, giọng cao hơn và kéo dài hơn các âm khác trong cùng một từ thì ta nói âm tiết đó được nhấn trọng âm. Hay nói cách khác, trọng âm rơi vào âm tiết đó.

Khi nhìn vào phiên âm của một từ thì trọng âm của từ đó được kí hiệu bằng dấu (') ở phía trước, bên trên âm tiết đó.

Ví dụ:

happy /'hæpi/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

clever /'klevə/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

arrange /ə'reɪndʒ/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

engineer /endʒɪ'nɪə/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.

II. Ý nghĩa của trọng âm

Trọng âm từ đóng vai trò quan trọng trong việc phân biệt được từ này với từ khác khi chúng ta nghe và nói tiếng Anh. Người bản ngữ phát âm bất cứ từ nào đều có trọng âm. Vì vậy, đặt trọng âm sai âm tiết hay không sử dụng trọng âm sẽ khiến người bản xứ khó có thể hiểu được là người học tiếng Anh muốn nói gì và họ cũng gặp không ít khó khăn trong việc nghe hiểu người bản xứ. Chẳng hạn: Từ desert có hai cách nhấn trọng âm: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất /'dezət/ thì đó là *danh từ*, có nghĩa là *sa mạc*, nhưng trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai /dɪ'zɜ:t/ thì đó là *động từ*; có nghĩa là *bỏ rơi, đào ngũ*. Trong tiếng Anh, có một số từ được viết giống nhau nhưng trọng âm ở vị trí khác nhau tùy theo từ loại. Như vậy phát âm đúng trọng âm của một từ là yếu tố đầu tiên giúp chúng ta có thể nghe hiểu và nói được như người bản ngữ.

III. Âm tiết tiếng Anh

Để hiểu được trọng âm của một từ, trước hết chúng ta phải hiểu được thế nào là âm tiết. Mỗi từ đều được cấu tạo từ các âm tiết. Âm tiết là một đơn vị phát âm, gồm có một âm nguyên âm (/ʌ/, /æ/, /ɑ:/, /ɔɪ/, /ʊə

/...) và các phụ âm (p, k, t, m, n....) bao quanh hoặc không có phụ âm bao quanh. Từ có thể có một, hai, ba hoặc nhiều hơn ba âm tiết.

Ví dụ:

beautiful /'bjʊ:tɪfʊl/: có ba âm tiết.

quickly /'kwɪkli/: có hai âm tiết.

IV. Các quy tắc đánh trọng âm

1. Trọng âm theo phiên âm

a. Quy tắc

- Trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/ hoặc là âm /əv/.

Ví dụ:

Giaoan.link – Ngữ pháp Tiếng Anh

mother / 'mʌðə /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì âm thứ hai có chứa âm / ə /.

hotel / ,həʊ'tel /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì âm thứ nhất có chứa âm / əʊ /.

*Lưu ý: Nếu như trong một từ có chứa cả hai loại âm là / ə / và / əʊ / thì trọng âm rơi vào phần có chứa âm / əʊ /.

Ví dụ:

suppose / sə'pəʊz /: trọng âm rơi vào âm thứ hai.

ago / ə'gəʊ /: trọng âm rơi vào âm thứ hai.

opponent / ə'pəʊnənt /: trọng âm rơi vào âm thứ hai.

-Trọng âm thường rơi vào nguyên âm dài/nguyên âm đôi hoặc âm cuối kết thúc với nhiều hơn một phụ âm.

Ví dụ:

disease/ dɪ'zi:z /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì âm thứ hai có chứa nguyên âm dài /i:/.

explain / ɪks'pleɪn /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì âm thứ hai có chứa nguyên âm đôi /ei/.

comprehend / ,kɒmpri'hend /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba vì âm thứ ba kết thúc với hai phụ âm /nd/.

- Nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Ví dụ:

happy / 'hæpi /: trọng âm rơi vào âm tiết đầu, vì cả / æ / và /i/ đều là nguyên âm ngắn.

animal / 'æniml /: trọng âm rơi vào âm tiết đầu vì cả / ae /, /i/, / ə / đều là nguyên âm ngắn.

b. Bài tập áp dụng

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

1. A. writer	B. carefully	C. industry	D. comply
2. A. enter	B. country	C. canal	D. cover
3. A. patient	B. ashamed	C. trouble	D. alter
4. A. sentence	B. suggest	C. species	D. system
5. A. believe	B. defeat	C. attack	D. happen
6. A. ancient	B. attract	C. alive	D. across
7. A. person	B. surgeon	C. purpose	D. possess
8. A. hotel	B. provide	C. retire	D. cancel
9. A. rapid	B. private	C. reason	D. complain
10. A. paper	B. police	C. people	D. cinema
11. A. damage	B. invent	C. destroy	D. demand
12. A. deny	B. marry	C. apply	D. surprise
13. A. pretty	B. polite	C. answer	D. honest
14. A. farmer	B. fairy	C. country	D. machine
15. A. borrow	B. allow	C. agree	D. prepare

c. Đáp án và giải thích

STT	Đáp án	Giải thích chi tiết đáp án
1	D	<p>A. writer / 'raɪtə /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm / ə / và trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /aɪ/.</p> <p>B. carefully / 'keəfəli /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /eə /.</p> <p>C. industry / 'ɪndəstri /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc nếu các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p> <p>D. comply / kəm'plai /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /a/ và trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /aɪ /.</p> <p>=> Đáp án D trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
2	C	<p>A. enter / 'entə /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.</p> <p>B. country / 'kʌntri /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p> <p>C. canal /ka'nael/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.</p> <p>D. cover / 'kʌvə /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.</p> <p>=> Đáp án C trọng âm rơi vào âm thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm thứ nhất.</p>
3	B	<p>A. patient / 'peɪʃnt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /eɪ/.</p> <p>B. ashamed / ə'ʃeɪmd /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm rơi vào nguyên âm đôi / eɪ /.</p> <p>C. trouble / 'trʌbl /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p> <p>D. alter / 'ɔ:lte /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm rơi vào nguyên âm dài /ɔ:/.</p> <p>=> Đáp án B trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p>
4	B	<p>A. sentence / 'sentəns /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.</p> <p>B. suggest / sə'dʒest /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.</p> <p>C. species / 'spi:ʃi:z /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm dài /i:/.</p> <p>D. system / 'sɪstəm /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.</p> <p>=> Đáp án B trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p>
5	D	<p>A. believe / bi'li:v /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm dài /i:/.</p> <p>B defeat / dɪ'fi:t/ trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng</p>

		âm rơi vào nguyên âm dài /i:/. C. attack / ə'tæk /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/. D. happen / 'hæpən /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ => Đáp án D trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai
6	A	A. ancient / 'eɪnʃənt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /eɪ/. B. attract / ə'træk /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/. C. alive / ə'laɪv /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /aɪ/. D. across / ə'krɒs /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/. => đáp án A trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.
7	D	A person / 'pɜ:rsn /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm dài /ɜ:/. B. surgeon / 'sɜ:dʒən /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm rơi vào nguyên âm dài /ɜ:/. C. purpose / 'pɜ:pəs /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm rơi vào nguyên âm dài /ɜ:/. D. possess / pə'zes /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/. => Đáp án D trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.
8	D	A. hotel / ,həʊ'tel /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /əʊ/. B. provide / prə'vaɪd /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm / ə / và trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /aɪ/. C. retire / rɪ'taɪə (r): trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /aɪ/. D. cancel / 'kænsəl /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu. => Đáp án D trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

9	D	<p>A. rapid / 'ræpɪd /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p> <p>B. private / 'praɪvɪt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm đôi / ʌɪ /.</p> <p>C. reason / 'ri:zən /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm dài /i:/.</p> <p>D. complain / kəm'pleɪn /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /eɪ/.</p> <p>=> Đáp án D trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại</p>
---	---	--

		trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.
10	B	<p>A. paper /'peɪpə/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm / ə / và trọng âm rơi vào nguyên âm đôi / eɪ /.</p> <p>B. police /pa'li:/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm / ə / và trọng âm rơi vào nguyên âm dài /i:/. C. people / pə'li:s/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm dài /i:/. D. cinema / 'sɪnəmə/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu. => Đáp án B trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
11	A	<p>A. damage / 'dæmɪdʒ/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu. B. invent /in'vent/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm rơi vào âm cuối khi nó kết thúc với nhiều hơn một phụ âm. C. destroy/ dɪ'strɔɪ/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /ɔɪ/. D. demand / dɪ'mɑ:nd/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm dài /ɑ:/. => Đáp án A trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p>
12	B	<p>A. deny / dɪ'naɪ/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /aɪ/. B. marry / 'mæri/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu. C. apply / ə'plai/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /aɪ/. D. surprise / sə'praɪz/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm / ə / và trọng âm rơi vào nguyên âm đôi / aɪ /. => Đáp án B trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p>
13	B	<p>A. pretty /'prɪti/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu. B. polite / pə'laɪt/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm / ə / và trọng âm rơi vào nguyên âm đôi / aɪ /. C. answer / 'ɑ:nsə/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm dài /ɑ:/ và trọng âm không rơi vào âm / ə /. D. honest / 'ɒnɪst/: trọng âm rơi vào âm .tiết thứ nhất vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu. => Đáp án B trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>

14	D	<p>A. farmer / 'fɑ:mər /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm dài /ɑ:/ và trọng âm không rơi vào âm / ə /.</p> <p>B. fairy / 'feəri /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /eə/.</p> <p>C. country / 'kʌntri /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p>
----	---	--

		<p>D. machine / mə'ʃi:n /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm / ə / và trọng âm rơi vào nguyên âm dài /i:/ => Đáp án D trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
15	A	<p>A. borrow / 'bɒrəʊ /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /əʊ/.</p> <p>B. allow / ə'laʊ /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm rơi vào nguyên âm đôi / əʊ /.</p> <p>C. agree / ə'gri: /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm rơi vào nguyên âm dài /i:/.</p> <p>D. prepare / prɪ'peə /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /eə/.</p> <p>=> Đáp án A trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p>

2. Trọng âm với hậu tố/đuôi

Hậu tố là thành phần được thêm vào sau từ gốc. Hậu tố không phải là một từ và cũng không có nghĩa khi nó đứng riêng biệt.

a. Hậu tố/đuôi nhận trọng âm

+ **-eer:**

Ví dụ: volunteer/ ,vɒlən'tiə /, career/ kə'riə /

+ **-ee:**

Ví dụ: employee /empl ɔ'i:/, interviewee / intəvju:'i:/

+ **-oo:**

Ví dụ: bamboo/ ,bam'bu:/, taboo/ tə'bu: /

+ **-oon:**

Ví dụ: afternoon/ ,ɑ:ftə'nu:n /, cartoon/ kɑ:'tu:n /

+ **-ese:**

Ví dụ: Vietnamese / ,viɛtnə'mi:z /

+ **-ette:**

Ví dụ: cigarette / ,sɪgə'ret /

+ **-esque:**

Ví dụ: picturesque / ,pɪktʃə'resk /

+ **-ade:**

Ví dụ: lemonade / ,lemə'neɪd /

+ **-mental:**

Ví dụ: environmental / ɪn ,vaɪərən'ment(ə)l /

+ **-nental:**

Ví dụ: continental / ,kɒntɪ'nent(ə)l /

+ **-ain:**

Ví dụ: entertain / ,entə'teɪn /

Giaoan.link – Ngữ pháp Tiếng Anh

b. Hậu tố/ đuôi làm trọng tâm rơi vào trước âm đó

+ **-ion:**

Ví dụ: population / ,pɒpjʊ'leɪʃ(ə)n /

+ **-ic:**

Ví dụ: economic / ,i:kə'nɒmɪk /

+ **-ial:**

Ví dụ: industrial / ɪn'dʌstriəl /

+ **-ive:**

Ví dụ: expensive / ɪk'spensɪv /

+ **-ible:**

Ví dụ: responsible / rɪ'spɒnsɪb(ə)l /

+ **-ity:**

Ví dụ: ability / ə'bɪləti /

+ **-graphy:**

Ví dụ: photography / fə'tɒgrəfi /

+ **-ious/eous:**

Ví dụ: industrious / ɪn'dʌstriəs /, advantageous / ,ædvən'teɪdʒəs /

+ **-ish:**

Ví dụ: selfish / 'selfɪʃ /

+ **-ian:**

Ví dụ: politician / ,pɒlɪ'tɪʃ(ə)n /

c. Hậu tố/ đuôi làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên

+ **-y:**

Ví dụ: biology / baɪ'ɒlədʒi /, accompany / ə'kʌmpəni /

+ **-ce:**

Ví dụ: independence / ,ɪndɪ'pend(ə)ns /, difference / 'dɪf(ə)r(ə)ns /

+ **-ate:**

Ví dụ: graduate / 'grædʒʊeɪt /, concentrate / 'kɒns(ə)ntreɪt /

+ **-ise/ ize:**

Ví dụ: apologise / ə'pɒlədʒaɪz /

+ **ism/izm:**

Ví dụ: tourism / ,tʊəɪz(ə)m /, criticism / 'krɪtɪsɪz(ə)m /

d. Hậu tố không ảnh hưởng đến trọng âm của từ

- Trừ những hậu tố đã được liệt kê ở các mục a, b, c của phần 2 thì tất cả những hậu tố còn lại đều không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.

Ví dụ:

+ **-ful:**

Giaoan.link – Ngữ pháp Tiếng Anh

careful / 'keəfəl / (đuôi -ful không ảnh hưởng nên từ careful trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất và trọng âm rơi vào nguyên âm đôi eə.)

+ **-er:**

danger / 'deɪn(d)ʒə / (đuôi -er không ảnh hưởng nên từ danger trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.)

+ **-or:**

actor / 'æktə / (đuôi -or không ảnh hưởng nên từ actor trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.)

+ **-ist:**

scientist / 'saɪəntɪst / (đuôi -ist không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /ai/. Do đó, từ scientist trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.)

+ **-ous:**

dangerous / 'deɪn(d)ʒ(ə)rəs / (đuôi -ous và đuôi -er không ảnh hưởng đến trọng âm của từ nên từ dangerous trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất)

+ **-ly:**

quickly / 'kwɪkli / (đuôi -ly không ảnh hưởng đến trọng âm của từ. Do đó, từ quickly trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

+ **-hood:**

childhood / 'tʃɪldr̩dhʊd / (đuôi -hood không ảnh hưởng đến trọng âm của từ. Do đó, từ childhood có trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

+ **-ship:**

membership / 'membəʃɪp / (đuôi -ship và đuôi -er không ảnh hưởng đến trọng âm của từ nên từ membership trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.)

+ **-ment:**

entertainment / ,entə'teɪnm(ə)nt / (đuôi -ment không ảnh hưởng đến trọng âm của từ, nên ta xét đến đuôi -ain. Theo quy tắc, đuôi -ain nhận trọng âm nên từ entertainment trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.)

+ **-al:**

historical / hɪ'stɔːrɪk(ə)l / (đuôi -al không ảnh hưởng nên ta bỏ qua đuôi -al và xét đến đuôi -ic. Theo quy tắc, đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó. Do đó, từ historical trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.)

+ **-less:**

homeless / 'həʊmləs / (đuôi -less không ảnh hưởng đến trọng âm của từ. Do đó, từ homeless trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.)

+ **-ness**

friendliness / 'fren(d)lɪnəs / (đuôi -ness và đuôi -ly không ảnh hưởng đến trọng âm của từ. Do đó, từ friendliness có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.)

+ **-age:**

shortage / 'ʃɔːtɪdʒ / (đuôi -age không ảnh hưởng đến trọng âm của từ. Do đó, từ shortage có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.)

+ **-ure:**

pleasure / 'pleɪʒə / (đuôi -ure không ảnh hưởng đến trọng âm của từ. Do đó, từ pleasure có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.)

+ **-ledge:**

Giaoan.link – Ngữ pháp Tiếng Anh

knowledge / 'nɒlɪdʒ / (đuôi -ledge không ảnh hưởng đến trọng âm của từ. Do đó, từ knowledge có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.)

+ **-ing:**

teaching / 'ti:tʃɪŋ / (đuôi -ing không ảnh hưởng đến trọng âm của từ trường hợp này có i:. Do đó, từ teaching có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.)

+ **-ed:**

listened / 'lɪs(ə)nɪd / (đuôi -ed không ảnh hưởng đến trọng âm của từ. Do đó, listened có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.)

+ **-able:**

comfortable / 'kʌmf(ə)təb(ə)l / (đuôi -able không ảnh hưởng đến trọng âm của từ. Do đó, từ comfortable có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm / ə /.)

+ **-dom:**

freedom / 'fri:dəm / (đuôi -dom không ảnh hưởng đến trọng âm của từ. Do đó, từ freedom có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.)

+ **-some:**

troublesome / 'trʌb(ə)ls(ə)m / (đuôi -some không ảnh hưởng đến trọng âm của từ. Do đó, từ troublesome có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.)

+ **-ent/-ant**

dependent / di'pend(ə)nt / (đuôi -ent không ảnh hưởng đến trọng âm của từ. Do đó, từ dependent trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai theo quy tắc trọng âm rơi vào những âm kết thúc với nhiều hơn một phụ âm.)

assistant / ə'sɪst(ə)nt / (đuôi -ant không ảnh hưởng đến trọng âm của từ. Do đó, từ assistant trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm / ə /.)

e. Bài tập áp dụng

Mark the letter **A, B, c or D** on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

1. A. compulsory	B. technology	C. academic	D. eliminate
2. A. exploration	B. attractive	C. conventional	D. impatient
3. A. responsible	B. apprehension	C. preferential	D. understanding
4. A. responsibility	B. trigonometry	C. conversation	D. documentary
5. A. doubtful	B. solidify	C. politics	D. stimulate
6. A. brotherhood	B. vertical	C. opponent	D. penalty
7. A. economics	B. sociology	C. mathematics	D. philosophy
8. A. climate	B. attractive	C. graduate	D. company
9. A. satisfy	B. sacrifice	C. apology	D. richness
10. A. activity	B. allergic	C. volunteer	D. employer
11. A. automatic	B. reasonable	C. mathematics	D. preservation
12. A. dangerous	B. successful	C. physical	D. gravity

13. A. specific	B. coincide	C. inventive	D. regardless
14. A. habitable	B. famously	C. geneticist	D. communist
15. A. abnormal	B. initial	C. innocent	D. impatient

f, Đáp án và giải thích

STT	Đáp án	Giải thích chi tiết đáp án
1	C	<p>A. compulsory / kəm'pʌlsəri /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -y thì trọng âm rơi vào âm thứ ba tính từ cuối lên.</p> <p>B. technology / tek'nɒlədʒi /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -y thì trọng âm rơi vào âm thứ ba tính từ cuối lên.</p> <p>C. academic / ,ækə'demɪk /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>D. eliminate / ɪ'lɪmɪneɪt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -ate thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên. => Đáp án C trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p>
2	A	<p>A. exploration / ,eksplə'reɪʃn /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>B. attractive / ə'træktɪv /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ive làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>C. conventional / kən'venʃ(ə)n(ə)l /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>D. impatient / ɪm'peɪʃnt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /ei/. => Đáp án A trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p>
3	A	<p>A. responsible / rɪ'spɒnsɪb(ə)l /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ible làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>B. apprehension / ,æprɪ'henʃn /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>C. preferential / ,prefə'renʃl /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ial làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>D. understanding / ,ʌndə'stændɪŋ /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ing không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và understand có âm cuối kết thúc với nhiều hơn một phụ âm /nd/. => Đáp án A trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.</p>

4	A	<p>A. responsibility / rɪˌspɒnsəˈbɪlɪti /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ tư. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -y thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>B. trigonometry / ˌtrɪɡəˈnɒmətri /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -y thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>C. conversation / ˌkɒnvəˈseɪʃ(ə)n/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì</p>
---	---	---

		<p>theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>D. documentary / ˌdɒkjʊ'ment(ə)ri /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -y thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>=> Đáp án A trọng âm rơi vào âm tiết thứ tư, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.</p>
5	B	<p>A. doubtful / 'daʊtful /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ful không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.</p> <p>B. solidify / sə'slɪdɪfaɪ /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -y thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>C. politics / 'pɒlɪtiks /: từ này mặc dù có đuôi -ic nhưng trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất (trường hợp đặc biệt của đuôi -ic). Từ này có thể dùng quy tắc phiên âm để giải thích (nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu).</p> <p>D. stimulate / 'stɪmjəleɪt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -ate thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên. => Đáp án B trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
6	C	<p>A. brotherhood / 'brʌðəʊd /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -hood và đuôi -er không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.</p> <p>B. vertical / 'vɜ:tɪkl /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>C. opponent / ə'pɒnənt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và âm /ou/. Tuy nhiên, nếu có cả /ə/ lẫn /ou/ thì trọng âm sẽ rơi vào âm /ou/.</p> <p>D. penalty / 'penəlti /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -y thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>=> Đáp án C trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
7	D	<p>A. economics / ,i:kə'nɒmɪks /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>B. sociology / ,səʊʃi'ɒlədʒi /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>C. mathematics / ,mæθ(ə)'mætɪks /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>D. philosophy / fi'lɒsəfi /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>=> Đáp án D trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.</p>

8	B	<p>A. climate / 'klaɪmət /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /ai/.</p> <p>B. attractive / ə'træktɪv /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy</p>
----------	----------	--

		<p>tắc đuôi -ive làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>C. graduate / 'grædʒoet /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -ate thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>D. company / 'kʌmpəni /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -y thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên. => Đáp án B trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
9	C	<p>A. satisfy / 'sætɪsfaɪ /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -y thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>B. sacrifice / 'sækrɪfaɪs /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -ce thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>C. apology / ə'pɒ:lədʒi /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -y thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>D. richness / 'rɪtʃnəs /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất vì đuôi -ness không ảnh hưởng đến trọng âm của từ. => Đáp án c trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
10	C	<p>A. activity /æk'tɪvəti/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -y thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>B. allergic / ə'li:dzɪk /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>C. volunteer / ,vɒlən'tɪər /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -eer nhận trọng âm.</p> <p>D. employer / ɪm'plɔɪər /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -er không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /di/. => Đáp án c trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p>
11	B	<p>A. automatic / ,ɔ:tə'mætɪk /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>B. reasonable / 'ri:znəbl /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -able không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm/ə/.</p> <p>C. mathematics / ,mæθə'mætɪks /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>D. preservation / ,prezə'veɪʃn /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó. => Đáp án B trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.</p>
12	B	<p>A. dangerous / 'deɪndʒərəs /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ous và đuôi -er không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.</p> <p>B. successful / sək'sesfl /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy</p>

		<p>tắc đuôi -fui không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm /ə/.</p> <p>C. physical / 'fɪzɪkl /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>D. gravity / 'grævɪti /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -y thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>=> Đáp án B trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
13	B	<p>A. specific / spə'sɪfɪk /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>B. coincide / .kəʊɪn'saɪd /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /oo/ và trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /ai/.</p> <p>C. inventive / ɪn'ventɪv /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ive làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>D. regardless / rɪ'gɑ:rdləs /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -less không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm rơi vào nguyên âm dài /a:/.</p> <p>=> Đáp án B trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai</p>
14	C	<p>A. habitable / 'hæbɪtəbl /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -able không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và nếu các âm mà ngăn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p> <p>B. famously / 'feɪməsli /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ly và đuôi -ous không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.</p> <p>C. geneticist / dʒə'netɪsɪst /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ist không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>D. communist / 'kɒmjunist /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ist không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và nếu các âm mà ngăn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p> <p>=> Đáp án C trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
15	C	<p>A. abnormal / æb'nɔ:məl /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm rơi vào nguyên âm dài /di/.</p> <p>B. initial / ɪ'nɪʃl /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ial làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>C. innocent / 'ɪnəsnt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu các âm mà ngăn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p> <p>D. impatient / ɪm'peɪfnt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /ei/.</p> <p>=> Đáp án C trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p>

3. Trọng âm với tiền tố

Tiền tố là thành phần được thêm vào trước từ gốc. Tiền tố không phải là một từ và cũng không có nghĩa khi nó đứng riêng biệt.

Trọng âm không bao giờ rơi vào **tiền tố**. Tiền tố không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.

Ví dụ:

+ **un-**:

unhappy / ʌn'hæpi / (Vì tiền tố un- không ảnh hưởng đến trọng âm của từ nên ta chỉ xét trọng âm của từ happy. Do đó, từ unhappy trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Theo quy tắc tiền tố un- và quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.)

+ **in-**:

inexpensive / ɪnɪk'spensɪv / (vì tiền tố in- không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và hậu tố -ive làm trọng âm rơi vào trước hậu tố) Do đó, từ inexpensive trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.)

+ **im-**:

impolite / ɪmpə'laɪt / (vì tiền tố im- không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/. Do đó, từ impolite trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.)

+ **ir-**:

irresponsible / ɪrɪ'spɒnsəb(ə)l / (vì tiền tố ir- không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và hậu tố -ible làm trọng âm rơi vào trước hậu tố. Do đó, từ irresponsible trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.)

+ **il-**:

illogical / ɪ'lɒdʒɪk(ə)l / (vì tiền tố il- và hậu tố -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ nhưng hậu tố -ic làm trọng âm rơi vào trước hậu tố. Do đó, từ illogical trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.)

+ **dis**

dishonest / dɪs'ɒnɪst / (vì tiền tố dis- không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu) Do đó, từ dishonest trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.)

+ **non-**:

non-profit /nɒn' 'prɒfɪt / (vì tiền tố non- không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Do đó, từ non-profit trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.)

+ **re-**:

reproductive / ˌrɪ:prə'dʌktɪv / (vì tiền tố re- không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và hậu tố -ive làm trọng âm rơi vào trước hậu tố. Do đó, từ reproductive trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.)

+ **ab-**:

abnormal / əb'nɔ:m(ə)l / (vì tiền tố ab- và hậu tố -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ. Do đó, từ abnormal trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.)

+ **en-**:

enrichment / en'rtʃm(ə)nt / (vì tiền tố en- và hậu tố -ment đều không ảnh hưởng đến trọng âm của từ. Do đó, từ enrichment trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.)

+ **inter-**:

internationally / ɪntə'nəʃ(ə)n(ə)li / (vì tiền tố -inter và hậu tố -ly, -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ, hậu tố -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó. Do đó, từ internationally trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.)

+ **mis-**:

misunderstanding / ,mɪsʌndə'stændɪŋ/ (vì tiền tố mis- và hậu tố -ing không ảnh hưởng đến trọng âm của từ nên từ misunderstanding trọng âm rơi vào âm tiết thứ tư.)

4. Trọng âm đối với từ ghép

a. Danh từ ghép

- **Noun + Noun** → **trọng âm rơi vào danh từ đầu**

Ví dụ:

birthday / 'bɜːrθdeɪ /

airport / 'eəpɔːt /

gateway / 'geɪtweɪ /

boyfriend / 'bɔɪfrend /

greenhouse / 'ɡriːnhaʊs /

seafood / 'siːfuːd /

toothpaste / 'tuːθpeɪst/

- **Adj + Noun** → **trọng âm rơi vào tính từ**

Ví dụ:

blackboard / 'blækbɔːk /

greengrocer / 'ɡriːn,ɡrəʊsə /

grandparents / 'græn,peərənts /

- **Gerund + Noun** → **trọng âm rơi vào danh động từ**

Ví dụ:

washing machine / ,wɒʃɪŋməʃiːn /

waiting room / 'weɪtɪŋrʊm /

- **Noun + Gerund** → **trọng âm rơi vào danh từ**

Ví dụ:

handwriting / 'hænd,rartɪŋ /

daydreaming / 'deɪdriːmɪŋ /

- **Noun + Verb + er** → **trọng âm rơi vào danh từ**

Ví dụ:

goalkeeper / 'ɡəʊlkiːpə /

holidaymaker / 'hɒlɪdeɪ ,meɪkə/

* Từ đó, suy ra với **danh từ ghép, trọng âm rơi vào từ đầu**

b. Động từ ghép

Với động từ ghép, trọng âm rơi vào từ đầu.

Ví dụ

become / bɪ'kʌm /

c. Tính từ ghép

- **Noun + Adj** → trọng âm rơi vào danh từ

Ví dụ:

homesick / 'houm,sɪk /

airtight / 'eətaɪt /

trustworthy / 'trʌst,wɜ:ðɪ /

- **Noun + Vp2** → trọng âm rơi vào Vp2

Ví dụ:

handmade / han(d)'meɪd /

- **Adj + Adj** → trọng âm rơi vào tính từ thứ hai

Ví dụ:

red-hot / 'red'hɒt /

darkblue / ,dɑ:k blu: /

- **Adj + N + ed** → trọng âm rơi vào từ thứ hai

Ví dụ

bad-tempered / ,bæd'tempəd

/ old-fashioned / ould'fæʃənd

/

- **Adj + Noun** → trọng âm rơi vào tính từ

Ví dụ:

long-distance / 'lɒŋ,dɪstəns

/ high-quality / ,haɪ 'kwɒlɪti

/

- **Adj + Vp2** → trọng âm rơi vào từ thứ hai

Ví dụ:

clear-cut / klɪə'kʌt /

ready-made / 'redi 'meɪd /

- **Adv + Gerund** → trọng âm rơi vào từ thứ hai

Ví dụ:

far-reaching / fa:'ri:tʃɪŋ /

hard-working /

'hɑ:dwɜ:kɪŋ /

V. Lưu ý:

- Với những từ mà vừa làm danh từ và động từ, hoặc là vừa là danh từ và tính từ hoặc vừa là tính từ vừa là động từ thì trọng âm được xác định như sau:

+ Với danh từ và tính từ, trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Giaoan.link – Ngữ pháp Tiếng Anh

+ Với động từ, trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Ví dụ:

- PREsent / 'prezənt / (n/a): hiện tại/có mặt
preSENT / pri'zent/ (v): trình bày
- PERfect / 'pɜ:fɪkt/ (n/a): thời hoàn thành/hoàn hảo
perFECT / pɜ'fekt/ (v): làm cho thành thạo

- Những từ có đuôi -ary trọng âm sẽ dịch chuyển bốn âm tính từ cuối lên.

Ví dụ:

dictionary / 'dɪkʃ(ə)n(ə)ri /

vocabulary / və(ɔ)'kæbjʊləri /

secretary / 'sekɹət(ə)ri /

(Ngoại trừ từ documentary/ ,dɒkjʊ'ment(ə)ri /)

- Những từ có đuôi -ive nhưng nếu trước -ive mà có chứa âm /o/ thì trọng âm sẽ rơi âm cách đuôi -ive hai âm.

Ví dụ:

relative / 'relətv /

- Một số ngoại lệ:

1. Đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước -ion nhưng từ **television** / 'telɪvɪʒən / trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

2. Đuôi -y làm trọng âm dịch 3 âm tính từ cuối lên nhưng **obligatory** / ə'blɪgətəri / trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

3. Đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó nhưng:

+ politics / 'pɒlətɪks /: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

+ lunatic / 'lu:nætɪk /: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

+ arithmetic / ə'riθmətɪk /: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

+ rhetoric / 'retərɪk /: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

+ heretic / 'herətɪk /: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

+ arsenic / 'ɑ:sənɪk /: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

+ turmeric / 'tɜ:məɪk /: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

+ bishopric / 'bɪʃəprɪk /: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

4. Đuôi - ee/eer nhận trọng âm nhưng:

+ coffee / 'kɒfi /: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

+ reindeer / 'reɪndɪər /: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

+ committee / kə'mɪti /: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

+ employee / ,ɪm'plɔɪi:/ hoặc /,emplɔɪ'i:/: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai hoặc thứ ba.

5. Đuôi -ive làm trọng âm rơi vào trước âm đó nhưng:

+ primitive / 'prɪmɪtv /: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

+ relative / 'relətv/: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất

+ competitive / kəm'petɪtv /: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

+ sensitive / 'sensɪtv /: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

+ additive / 'ædətɪv /: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

+ adjective / 'ædʒektɪv /: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.

Giaoan.link – Ngữ pháp Tiếng Anh

- + cooperative / kəʊ'pɒrətɪv /: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.
- + initiative / ɪ'nɪʃətɪv /: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.
- + positive / 'pɒzətɪv /: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.
- + negative / 'negətɪv /: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.
- + preservative / prɪ'zɜ:vətɪv /: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.
- + representative / ,reprɪ'zentətɪv /: từ này có trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.

6. 34 từ Tiếng Anh đổi nghĩa khi đổi trọng âm

Từ	Phiên âm	Từ loại, nghĩa	Ví dụ
conflict	/ kɒn.flikt /	(n) sự mâu thuẫn, tranh cãi	The two friends were in CON-flict.
	/ kɒn'flikt /	(v) mâu thuẫn, tranh cãi	Your two accounts of what happened con-FLICT.
contest	/ kɒn.test /	(n) cuộc thi	He is taking part in a boxing CON-test.
	/ kɒn'test /	(v) tranh cãi, đấu tranh	I'm sorry, I have to con-TEST your figures.
contrast	/ kɒntrɑ:st /	(n) sự mâu thuẫn	There's quite a CON-trast between their polit-ical views.
	/ kɒn'trɑ:st /	(v) mâu thuẫn, làm rõ sự tương phản	I will compare and con-TRAST these two poems.
convert	/ kɒn.vɜ:t /	(n) người cải đạo	He is a CON-vert to Buddhism.
	/ kɒn'vɜ:t /	(v) chuyển đổi, cải đạo	I'm sorry, you will never con-VERT me.
decrease	/ di:.kri:s /	(n) sự giảm xuống	There has been a DE-crease in sales recently.
	/ di'kri:s /	(v) giảm, suy giảm	We need to de-CREASE the number of children in the class to make it more effective.
import	/ ɪm.pɔ:t /	(n) hàng nhập khẩu	Coffee is an IM-port from Brazil.
	/ ɪm'pɔ:t /	(v) nhập khẩu	We would like to im-PORT more coffee over the next few years.
increase	/ ɪŋkri:s /	(n) sự tăng lên	There has been an IN-crease in accidents recently.
	/ ɪn'kri:s /	(v) tăng lên	We need to in-CREASE our sales figures.
insult	/ ɪn.sʌlt /	(n) sự lăng mạ, sỉ nhục	What she said felt like an IN-sult.
	/ ɪn'sʌlt /	(v) lăng mạ, sỉ nhục	Please don't in-SULT me
perfect	/'pɜ:fekt /	(adj) hoàn hảo	Your homework is PER-fect.
	/ pə'fekt /	(v) hoàn thiện, làm hoàn hảo	We need to per-FECT our design before we can put this new product on the market.

permit	/ 'pɜ:.mɪt /	(n) giấy phép	Do you have a PER-mit to drive this lorry?
	/ pə'mɪt /	(v) cho phép	Will you per-MIT me to park my car in front of your house?
pervert	/' pɜ:.vɜ:t/	(n) kẻ hư hỏng, kẻ đồi bại	Niharika is a PER-vert.
	/ pə'vɜ:t /	(v) xuyên tạc, làm hư hỏng, sai lệch	The man was arrested on a charge of attempt-ing to per-VERT the course of justice.
present	/prez.ent /	(n) món quà	She gave me a nice PRES-ent on my birthday.
	/ prɪ'zent /	(v) giới thiệu	Allow me to pres-ENT my friend, David.
produce	/ prɒd.ju:s/	(n) nông sản, vật phẩm	They sell all kinds of PRO-duce at the market.
	/ prə'dju:s /	(v) sản xuất, tạo ra	How did the magician manage to pro-DUCE a rabbit from his top hat?
protest	/ prəu.test /	(n) sự phản kháng, kháng nghị	There was a political PRO-test going on in the street.
	/ prə'test /	(v) phản kháng	I had to pro-TEST about the dirty state of the kitchen.
recall	/ rɪ.kɑ:l/	(n) sự làm nhớ lại, hồi tưởng lại	The actor was given a RE-call
	/ rɪ'kɔ:l /	(v) hồi tưởng, làm nhớ lại	I can't re-CALL the first time I rode a bicycle.
record	/ rek.ɔ:d /	(n) bản lưu, bản ghi lại	She always keeps a RE-cord of what she spends every month.
	/ rɪ'kɔ:d /	(v) lưu trữ, ghi chép lại	It's important to re-CORD how much you spend every month.
reject	/rɪ:.dʒekt /	(n) phế phẩm	The item in this box is a RE-ject.
	/rɪ'dʒekt /	(v) từ chối	We have decided to re-JECT the building pro-posal as it would have cost too much money.
suspect	/sʌ.spekt /	(n) kẻ tình nghi	The police interviewed the SUS-pect for five hours, but then let him go.
	/sə'spekt /	(v) nghi ngờ, hoài nghi điều gì đó, xảy ra	I sus-PECT that tree will have to be cut down, before it falls and causes some damage.

VI. Bài tập thực hành

Exercise 1: Mark the letter A, B, c or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

1. A. disease	B. humor	C. cancer	D. cattle
2. A. persuade	B. reduce	C. increase	D. offer
3. A. appoint	B. gather	C. threaten	D. vanish
4. A. explain	B. provide	C. finish	D. surprise
5. A. beauty	B. easy	C. lazy	D. reply
6. A. significant	B. convenient	C. fashionable	D. traditional
7. A. contrary	B. graduate	C. document	D. attendance
8. A. emphasize	B. contribute	C. maintenance	D. heritage
9. A. committee	B. referee	C. employee	D. refugee
10. A. apprehension	B. preferential	C. conventional	D. Vietnamese

Exercise 2: Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

1. A. elephant	B. dinosaur	C. buffalo	D. mosquito
2. A. image	B. predict	C. envy	D. cover
3. A. company	B. atmosphere	C. customer	D. employment
4. A. commit	B. index	C. pyramid	D. open
5. A. habitat	B. candidate	C. wilderness	D. attendance
6. A. satisfactory	B. alter	C. military	D. generously
7. A. enrichment	B. advantage	C. sovereignty	D. edition
8. A. economic	B. considerate	C. continental	D. territorial
9. A. interact	B. specify	C. illustrate	D. fertilize
10. A. characterize	B. facility	C. irrational	D. variety

Exercise 3: Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

1. A. depend	B. vanish	C. decay	D. attack
2. A. classroom	B. agreement	C. mineral	D. violent
3. A. accountant	B. professor	C. develop	D. typical
4. A. energy	B. window	C. energetic	D. exercise

5. A. poison	B. thoughtless	C. prevention	D. harmful
6. A. traditional	B. majority	C. appropriate	D. electrician
7. A. imprisonment	B. behave	C. dissatisfied	D. picturesque
8. A. afternoon	B. necessary	C. compliment	D. serious
9. A. discuss	B. attentive	C. conclusion	D. conversationalist
10. A. invitation	B. computation	C. industry	D. understand

Exercise 4: Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

- | | | | |
|---------------------------|------------------------|-------------------------|-------------------------|
| 1. A. obligatory | B. geographical | C. international | D. undergraduate |
| 2. A. blackboard | B. listen | C. between | D. student |
| 3. A. interview | B. community | C. vocational | D. idea |
| 4. A. national | B. open | C. college | D. curriculum |
| 5. A. preservation | B. sympathetic | C. individual | D. television |
| 6. A. respectful | B. interesting | C. forgetful | D. successful |
| 7. A. genuine | B. kangaroo | C. generous | D. fortunate |
| 8. A. technique | B. regional | C. satellite | D. interesting |
| 9. A. compulsory | B. centenarian | C. technology | D. variety |
| 10. A. informal | B. supportive | C. personnel | D. apparent |

Exercise 5: Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

- | | | | |
|---------------------------|------------------------|----------------------|-----------------------|
| 1. A. arrive | B. harrow | C. repair | D. announce |
| 2. A. secondary | B. domestically | C. miraculous | D. immediate |
| 3. A. attract | B. verbal | C. signal | D. social |
| 4. A. counterpart | B. communicate | C. attention | D. appropriate |
| 5. A. category | B. accompany | C. experience | D. compulsory |
| 6. A. reply | B. appear | C. protect | D. order |
| 7. A. catastrophic | B. preservation | C. fertilizer | D. electronic |
| 8. A. conserve | B. achieve | C. employ | D. waver |
| 9. A. measurement | B. information | C. economic | D. engineer |
| 10. A. surgery | B. discover | C. irrigate | D. vaporize |

VII. Đáp án và giải thích

Exercise 1:

STT	Đáp án	Giải thích chi tiết đáp án
1	A	<p>A. disease / di'zi:z /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm dài /i:/.</p> <p>B. humor / 'hju:mər /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm dài /u:/ và không rơi vào âm /ə/.</p> <p>C. cancer / 'kænsər /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.</p> <p>D. cattle /'kætl/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p> <p>=> Đáp án A trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
2	D	<p>A. persuade / pə'sweɪd /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /ei/ và không rơi vào âm /ə/.</p> <p>B. reduce / rɪ'dju:s /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm dài /u:/.</p> <p>C. increase / ɪn'kri:s /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm dài /i:/.</p> <p>D. offer / 'ɒfə(r) /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.</p> <p>=> Đáp án D trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p>
3	A	<p>A. appoint / ə'pɔɪnt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /ɔɪ/ và không rơi vào âm /ə/.</p> <p>B. gather / 'gæðə(r) /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.</p> <p>C. threaten / 'θretn /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p> <p>D. vanish / 'væniʃ /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ish làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>=> Đáp án A trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
4	C	<p>A. explain / ɪks'pleɪn /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /ei/.</p> <p>B. provide / prə'vaɪd /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /ai/ và không rơi vào âm /ə/.</p> <p>C. finish / 'fɪniʃ //: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ish làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>D. surprise / sə'praɪz /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /ai/ và không rơi vào âm /ə/.</p> <p>=> Đáp án C trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p>
5	D	<p>A. beauty / 'bju:ti /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm dài /u:/.</p> <p>B. easy /'i:zi/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm dài /i:/.</p> <p>C. lazy / 'leɪzi /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /ei/.</p> <p>D. reply / rɪ'plai /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm</p>

		<p>roi vào nguyên âm đôi /ai/.</p> <p>=> Đáp án D trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất</p>
6	C	<p>A. significant / sig'nɪfɪkənt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p> <p>B. convenient / kən'veɪniənt/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ent không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm rơi vào nguyên âm dài /i:/.</p> <p>C. fashionable / 'fæʃnəbəl /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -able không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>D. traditional / trə'dɪʃnəl /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>=> Đáp án C trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p>
7	D	<p>A. contrary / 'kɒntrəri /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -y thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>B. graduate / 'grædʒuət /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -ate thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>C. document / 'dɒkjʊm(ə)nt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ment không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và nếu các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào đầu.</p> <p>D. attendance / ə'tendəns /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ance không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm /ə/.</p> <p>=> Đáp án D trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
8	B	<p>A. emphasize / 'emfəsaɪz /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -ize thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>B. contribute / kən'trɪbjʊ:t /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Trường hợp đặc biệt.</p> <p>C. maintenance / 'meɪntənəns /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ance không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm /ə/.</p> <p>D. heritage / 'herɪtɪdʒ /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -age không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và nếu các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào đầu</p> <p>=> Đáp án B trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
9	A	<p>A. committee / kə'mɪti / B. referee / ,refə'ri:/</p> <p>C. employee / ,emplɔɪ'i:/ D. refugee / ,refʊ'dʒi:/</p> <p>Quy tắc:</p> <p>Những từ tận cùng là -ee thì trọng âm rơi vào âm cuối. Ngoại trừ từ committee có trọng âm rơi vào âm thứ hai.</p> <p>=> Đáp án A.</p>

10	C	A. apprehension / ,æpri'henʃn /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.
----	---	--

		<p>B. preferential / ,prefə'renʃl /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ial làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>C. conventional / kən'venʃnəl /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>D. Vietnamese / ,viɛtnə'mi:z /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -ese thì trọng âm rơi vào chính nó.</p> <p>=> Đáp án C trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.</p>
--	--	---

Exercise 2:

STT	Đáp án	Giải thích chi tiết đáp án
1	D	<p>A. elephant / 'elɪfənt / trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p> <p>B. dinosaur / 'daɪnəsɔ: /: trọng âm rơi vào âm thứ nhất.</p> <p>C. buffalo / 'bʌfələʊ / trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và /əʊ/.</p> <p>D. mosquito / mɒ'ski:təʊ / trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /əʊ / và trọng âm rơi vào nguyên âm dài /i:/. => Đáp án D trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
2	B	<p>A. image / 'ɪmɪdʒ /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p> <p>B. predict / prɪ'dɪkt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm rơi vào những âm kết thúc bằng nhiều hơn một phụ âm/kt/.</p> <p>C. envy / 'envi /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p> <p>D. cover / 'kʌvə /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.</p> <p>=> Đáp án B trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
3	D	<p>A. company / 'kʌmpəni /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -y thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>B. atmosphere / 'ætməsfiə /: trọng âm rơi vào âm thứ nhất.</p> <p>C. customer / 'kʌstəmə /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /a/.</p> <p>D. employment / ɪm'plɔɪmənt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ment không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /ɔɪ/.</p> <p>=> Đáp án D trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>

4	A	<p>A. commit / kə'mɪt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.</p> <p>B. index / 'ɪndeks /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p> <p>C. pyramid / 'pɪrəˌmɪd /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu</p>
---	---	---

		<p>tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p> <p>D. open / 'əʊpən /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và /əʊ/ nhưng nếu có cả hai âm này thì trọng âm sẽ rơi vào âm /əʊ/.</p> <p>=> Đáp án A trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
5	D	<p>A. habitat / 'hæbitæt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p> <p>B. candidate / 'kændɪdət /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -ate thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>C. wilderness / 'wɪldənəs /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ness và -er không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.</p> <p>D. attendance / ə'tendəns /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ance không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm/a/.</p> <p>=> Đáp án D trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
6	A	<p>A. satisfactory / ,sætɪs'fæktəri /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -y thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>B. alter / 'ɔ:lter /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.</p> <p>C. military / 'mɪləteri /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -ary thì trọng âm dịch chuyển bốn âm tính từ cuối lên.</p> <p>D. generously / 'dʒenərəsli /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ly, -ous và -er không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.</p> <p>=> Đáp án A trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
7	C	<p>A. enrichment / en'ri:tʃm(ə)nt/: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc tiền tố en- và hậu tố -ment đều không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.</p> <p>B. advantage / əd'væntɪdʒ /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -age không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm/ə/.</p> <p>C. sovereignty / 'sa:vreɪnti /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -y thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>D. edition / ɪ'di:ʃn /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>=> Đáp án C trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p>

8	B	<p>A. economic / ,i:kə' nɔ:mɪk /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>B. considerate / kən'sɪdərət /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -ate thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>C. Continental / ,ka:ntrɪ'nentl /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ental nhận trọng âm.</p> <p>D. territorial / ,terə'tɔ:riəl /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc</p>
---	---	--

		đuôi -ial làm trọng âm rơi vào trước âm đó. => Đáp án B trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.
9	A	A. interact / ,ɪntər' rækt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc nếu âm cuối kết thúc với nhiều hơn một phụ âm thì trọng âm sẽ rơi vào đó. B. specify / 'spesɪfaɪ /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -y thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên. C. illustrate / 'ɪləstreɪt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -ate thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên. D. fertilize / 'fɜ:rtəlaɪz /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -ize thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên. => Đáp án A trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.
10	A	A. characterize / 'kærəktəraɪz /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -ize thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên và trọng âm không rơi vào âm /ə/. B. facility / fə'sɪləti /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -y thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên. C. irrational / 'ɪræʃnəl /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc tiền tố ir- và hậu tố -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó. D. variety / və'reɪəti /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -y thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên. => Đáp án A trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.

Exercise 3:

STT	Đáp án	Giải thích chi tiết đáp án
1	B	A. depend / dɪ'pend /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc nếu âm cuối kết thúc với nhiều hơn một phụ âm thì trọng âm sẽ rơi vào đó. B. vanish / 'væniʃ /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ish làm trọng âm rơi vào trước âm đó. C. decay / dɪ'keɪ /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /ei/. D. attack / ə'tæk /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/. => Đáp án B trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.
2	B	A. classroom / 'kla:srʊm /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc danh từ ghép thì trọng âm rơi vào từ đầu. B. agreement / ə'grɪ:mənt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ment không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm /ə/. C. mineral / 'mɪnərəl /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/. D. violent / 'vaɪələnt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/ và trọng âm rơi vào nguyên âm đôi /ai/.

		=> Đáp án B trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.
3	D	<p>A. accountant / ə'kaʊntənt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ant không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm /ə/.</p> <p>B. professor / prə'fesə /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -or không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không rơi vào âm /ə/.</p> <p>C. develop / di'veləp /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc động từ ba âm tiết trọng âm không rơi vào âm tiết đầu và trọng âm không rơi vào âm /ə/.</p> <p>D. typical / 'tɪpɪkəl /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p> <p>=> Đáp án D trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p>
4	C	<p>A. energy / 'enədʒi /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -y thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>B. window / 'wɪndəʊ /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /əʊ/.</p> <p>C. energetic / ,enə'dʒetɪk /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>D. exercise / 'eksəsaɪz /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -ise thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>=> Đáp án C trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
5	C	<p>A. poison / 'pɔɪzən /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc, nếu tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p> <p>B. thoughtless / 'θɔ:tləs /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -less không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.</p> <p>C. prevention / prɪ'venʃən /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>D. harmful / 'hɑ:mfəl /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ful không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.</p> <p>=> Đáp án C trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
6	D	<p>A. traditional / trə'dɪʃnəl /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>B. majority / mə'dʒɔ:rtɪ /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -y thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>C. appropriate / ə'prɒpɪət /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -ate thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>D. electrician / ɪ'lek'trɪʃən /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ian làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>=> Đáp án D trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p>

7	D	A. imprisonment / ɪm'prɪz(ə)nɪm(ə)nt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì
---	---	---

		<p>theo quy tắc tiền tố im- và hậu tố ment- không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.</p> <p>B. behave / bi'heiv /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc với động từ ghép trọng âm sẽ rơi vào từ thứ hai.</p> <p>C. disqualified / dis'kwɒlɪfaɪd /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc tiền tố dis- và hậu tố -ed không ảnh hưởng đến trọng âm của từ. Do đó, còn lại từ qualify theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch ba âm tính từ đuôi lên.</p> <p>D. picturesque / ,pɪktʃə'resk /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -sque nhận trọng âm.</p> <p>=> Đáp án D trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p>
8	A	<p>A. afternoon / ,ɑ:ftə'nu:n /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -oon nhận trọng âm.</p> <p>B. necessary / 'nesəs(ə)ri /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ary làm trọng âm dịch chuyển bốn âm tính từ cuối lên.</p> <p>C. compliment / 'kɒmplɪm(ə)nt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ment không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và nếu các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm đầu.</p> <p>D. serious / 'sɪəriəs /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ious làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>=> Đáp án A trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
9	D	<p>A. discuss / di'skʌs /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Theo quy tắc trọng âm rơi vào âm cuối khi nó kết thúc với nhiều hơn một phụ âm.</p> <p>B. attentive / ə'tentɪv /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ive làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>C. conclusion / kən'klu:ʒn /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>D. conversationalist / ,kɒnvə'seɪʃ(ə)n(ə)lɪst /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ist, -al, không ảnh hưởng đến trọng âm của từ. Đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>=> Đáp án D trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai</p>
10	C	<p>A. invitation / ,ɪnvɪ'teɪʃn /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>B. computation / ,kɑ:m pjʊ'teɪʃn /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>C. industry / 'ɪndəstri /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -y thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>D. understand / ,ʌndə'stænd /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Theo quy tắc trọng âm rơi vào âm cuối khi nó kết thúc với nhiều hơn một phụ âm.</p> <p>=> Đáp án C trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.</p>

Exercise 4

STT	Đáp án	Giải thích chi tiết đáp án
-----	--------	----------------------------

1	A	<p>A. obligatory / ə'blɪgət(ə)rɪ /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên và trọng âm không rơi vào âm /ə/.</p> <p>B. geographical / ˌdʒɪ:ə'græfɪk(ə)l /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>C. international / ˌɪntə'næʃ(ə)n(ə)l /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>D. undergraduate / ˌʌndə'grædʒət /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc những từ tận cùng là đuôi -ate thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>=> Đáp án A trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.</p>
2	C	<p>A. blackboard / 'blækbɔ:d /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc với danh từ ghép trọng âm sẽ rơi vào từ thứ nhất.</p> <p>B. listen / 'lɪs(ə)n /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.</p> <p>C. between / br'twi:n /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm rơi vào nguyên âm dài /i:/.</p> <p>D. student / 'stju:d(ə)nt /: trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào âm /ə/.</p> <p>=> Đáp án C trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
3	A	<p>A. interview / 'ɪntəvju: /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p> <p>B. community / kə'mju:nɪti /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc từ có đuôi -y thì trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>C. vocational / vəʊ'keɪʃənəl /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ, đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>D. idea / aɪ'diə /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p> <p>=> Đáp án A trọng âm rơi vào âm tiết đầu, các đáp án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p>
4	D	<p>A. national / 'næʃənəl /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>B. open / 'əʊpən /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/ hoặc là âm /əu/. Nhưng nếu có cả hai âm này thì trọng âm ưu tiên rơi vào âm /əu/.</p> <p>C. college / 'kɒlɪdʒ /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p> <p>D. curriculum / kə'rɪkjʊləm /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p> <p>=> Đáp án D trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p>
5	D	<p>A. preservation / ˌprezə'veɪʃən /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>B. sympathetic / ˌsɪmpə'tetɪk /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>C. individual / ˌɪndɪ'vɪdʒʊəl /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.</p> <p>D. television / 'telɪvɪʒən /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết đầu (trường hợp đặc biệt của đuôi -ion).</p>

		=> Đáp án D trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.
6	B	<p>A. respectful / rɪ'spektfl /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ful không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm ưu tiên rơi vào âm kết thúc với từ 2 phụ âm trở lên.</p> <p>B. interesting / 'ɪntrəstɪŋ/: từ này trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào đầu.</p> <p>C. forgetful / fə'getfl /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ful không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.</p> <p>D. successful / sək'sesfl /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ful không ảnh hưởng đến trọng âm của từ và trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.</p> <p>=> Đáp án B trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p>
7	B	<p>A. genuine / 'dʒenjɪn /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p> <p>B. kangaroo / ,kæŋgə'ru: /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -oo nhận trọng âm.</p> <p>C. generous / 'dʒenərəs /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc đuôi -ous và đuôi -er không ảnh hưởng đến trọng âm của từ.</p> <p>D. fortunate / 'fɔ:tʃənət /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ đuôi lên.</p> <p>=> Đáp án B trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>
8	A	<p>A. technique / tek'ni:k /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài.</p> <p>B. regional / 'ri:dʒənəl /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào đuôi -al và trọng âm rơi vào trước đuôi -ion.</p> <p>C. satellite / 'sætələɪt /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p> <p>D. interesting / 'ɪntrəstɪŋ /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc tất cả các âm mà ngắn hết thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.</p> <p>=> Đáp án A trọng âm rơi vào âm thứ hai, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm thứ nhất.</p>
9	B	<p>A. compulsory / kəm'pʌlsəri /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ đuôi lên.</p> <p>B. centenarian / ,sentɪ'neəriən /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ian làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>C. technology / tek'nɒlədʒi /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ đuôi lên.</p> <p>D. variety / və'raɪəti /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -V làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ đuôi lên.</p> <p>=> Đáp án B trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p>

10	C	<p>A. informal / ɪn'fɔ:ml /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không rơi vào tiền tố in- và hậu tố -al.</p> <p>B. supportive / sə'pɔ:tv /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy</p>
----	---	---

		<p>tắc đuôi -ive làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>C. personnel / ,pɜ:sə'nel /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -nel là đuôi nhận trọng âm.</p> <p>D. apparent / ə'pærənt /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.</p> <p>=> Đáp án C trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm thứ hai.</p>
--	--	--

Exercise 5:

STT	Đáp án	Giải thích chi tiết đáp án
1	B	<p>A. arrive / əraɪv /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi.</p> <p>B. harrow / 'hærəʊ /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /əʊ/.</p> <p>C. repair / rɪ'peə /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi.</p> <p>D. announce / ə'naʊns /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/ và trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi.</p> <p>=> Đáp án B trọng âm rơi vào âm tiết đầu, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p>
2	A	<p>A. secondary / 'sekəndəri /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc đuôi -ary làm trọng âm dịch chuyển bốn âm tính từ đuôi lên.</p> <p>B. domestically / də'mestɪkli /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ly và -al không ảnh hưởng đến trọng âm của từ, đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>C. miraculous / mɪ'rækjələs /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p> <p>D. immediate / ɪ'mi:djət /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm dịch chuyển 3 âm tính từ đuôi lên.</p> <p>=> Đáp án A trọng âm rơi vào âm tiết đầu, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p>
3	A	<p>A. attract / ə'trækt /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.</p> <p>B. verbal / 'vɜ:bl /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài.</p> <p>C. signal / 'sɪgnəl /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.</p> <p>D. social / 'səʊʃəl /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/ và âm /oʊ/. Nhưng nếu có cả hai âm này thì sẽ rơi vào /oʊ/.</p> <p>=> Đáp án A trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại rơi vào âm đầu.</p>
4	A	<p>A. counterpart / 'kaʊntəpɑ:rt /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc có danh từ ghép thì trọng âm sẽ rơi vào danh từ đầu.</p> <p>B. communicate / kə'mju:nikeɪt /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ đuôi lên.</p> <p>C. attention / ə'tenʃn /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc</p>

		<p>đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>D. appropriate / ə'prɒpɪət /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ đuôi lên.</p> <p>=> Đáp án A có trọng âm rơi vào âm tiết 1, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p>
5	A	<p>A. category / 'kætɪgəri /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ đuôi lên và quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.</p> <p>B. accompany / ə'kʌmpəni /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ đuôi lên.</p> <p>C. experience / ɪk'spɪriəns /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -ce làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ đuôi lên.</p> <p>D. compulsory / kəm'pʌlsəri /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ đuôi lên.</p> <p>=> Đáp án A trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p>
6	D	<p>A. reply / ri'plai /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi.</p> <p>B. appear / ə'piə /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi.</p> <p>C. protect / prə'tekt /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.</p> <p>D. order / 'ɔ:də /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài.</p> <p>=> Đáp án D có trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai.</p>
7	C	<p>A. catastrophic / ,kætə'strɒfɪk /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>B. preservation / ,prezə'veɪʃn /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>C. fertilizer / 'fɜ:təlaɪzə[r] /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì theo quy tắc đuôi -er không ảnh hưởng đến trọng âm của từ, đuôi -ize làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ đuôi lên.</p> <p>D. electronic / ,ɪ,lek'trɒnɪk /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba. Vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>=> Đáp án C trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các đáp án còn lại trọng âm rơi vào âm thứ ba.</p>

8	D	<p>A. conserve / kən'sɜ:v /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài.</p> <p>B. achieve / ə'tʃi:v /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm dài.</p> <p>C. employ / ɪm'plɔɪ /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi.</p> <p>D. waver / 'weɪvə[r] /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất. Vì theo quy tắc trọng âm ưu tiên rơi vào nguyên âm đôi.</p> <p>=> Đáp án D trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại rơi vào âm thứ hai.</p>
---	---	--

9	A	<p>A. measurement / 'mezəmənt /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết đầu. Vì đuôi -ment không ảnh hưởng tới trọng âm của từ và quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/.</p> <p>B. information / ,ɪnfə'meɪʃn /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba vì theo quy tắc đuôi -ion làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>C. economic / ,i:kə'nɒmɪk /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba vì theo quy tắc đuôi -ic làm trọng âm rơi vào trước âm đó.</p> <p>D. engineer / ,endʒɪ'nɪr /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba vì theo quy tắc đuôi -eer làm trọng âm rơi vào chính nó.</p> <p>=> Đáp án A trọng âm rơi vào âm tiết thứ nhất, các phương án còn lại trọng âm rơi vào âm tiết thứ ba.</p>
10	B	<p>A. surgery / 'sɜ:dʒəri /: từ này trọng âm rơi vào âm thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -y làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>B. discover / dɪ'skʌvər /: từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì theo quy tắc trọng âm không bao giờ rơi vào âm /ə/ và không rơi vào tiền tố dis-.</p> <p>C. irrigate / 'ɪrɪgeɪt /: từ này trọng âm rơi vào âm thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ate làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>D. vaporize / 'veɪpəraɪz /: từ này trọng âm rơi vào âm thứ nhất. Vì theo quy tắc đuôi -ize làm trọng âm dịch chuyển ba âm tính từ cuối lên.</p> <p>=> Đáp án B trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai, các phương án còn lại rơi vào âm tiết thứ nhất.</p>